

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO SỬA CHỮA Ô TÔ VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP THÁI THỊNH

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO SỬA CHỮA Ô TÔ VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP THÁI THỊNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THAI THINH GENERAL TRADING AND TRAINING FOR AUTOMOBILE REPAIR JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108487822

3. Ngày thành lập: 26/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 131 Phố Thái Thịnh, Phường Thịnh Quang, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0914349441

Fax:

Email: Thao.hivc@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đào tạo sơ cấp	8531
2.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
3.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
4.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
5.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
6.	Đào tạo trung cấp	8532
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm -Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường;	4649
8.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: -Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ ống nội, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán lẻ thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cắt chữ T, ống cao su...	4752

9.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
10.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo ngành nghề sửa chữa ô tô; Dạy ngoại ngữ	8559(Chính)
11.	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác	2910
12.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất. - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng	7410
13.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
14.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
15.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
16.	Bán buôn đồ uống	4633
17.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
18.	Xây dựng nhà không để ở	4102
19.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
20.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ kính đeo mắt, kể cả các hoạt động phục vụ cho việc bán lẻ kính mắt như đo độ cận, độ viễn, mài lắp kính; - Bán lẻ đồng hồ; - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tính ngưỡng khác; - Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại; - Bán lẻ dầu hỏa, bình ga, than, củi sử dụng làm nhiên liệu để đun nấu trong gia đình; - Bán lẻ hàng hóa sử dụng để lau chùi, quét dọn, làm vệ sinh như chổi, bàn chải, giẻ lau...; - Bán lẻ hàng hóa phi lương thực thực phẩm chưa được phân vào nhóm nào.	4773
21.	Xây dựng nhà để ở	4101
22.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
23.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4513
24.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
25.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
26.	Bán buôn thực phẩm	4632

27.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: - Sản xuất các sản phẩm gỗ khác nhau, cụ thể: + Cán, tay cầm của dụng cụ, cán chổi, cán bàn chải, + Khuôn và nong giầy hoặc ủng, mắc áo, + Đồ dùng gia đình và đồ dùng nấu bếp bằng gỗ, + Tượng và đồ trang trí bằng gỗ, đồ khảm, trạm hoa văn bằng gỗ, + Hộp, tráp nhỏ đựng đồ trang sức quý và các vật phẩm tương tự bằng gỗ, + Các dụng cụ như ống chỉ, suốt chỉ, ống suốt, cuộn cuộn chỉ, máy khâu ren và các vật phẩm tương tự của guồng quay tơ bằng gỗ, + Sản xuất củi đun từ gỗ ép hoặc nguyên liệu thay thế như bã cà phê hay đậu nành. + Sản xuất khung gương, khung tranh ảnh bằng gỗ; + Sản xuất khung tranh sơn dầu cho nghệ sỹ; + Sản xuất bộ phận giầy bằng gỗ (như gót giầy và cốt giầy); + Sản xuất cán ô, ba toong và đồ tương tự; + Sản xuất bộ phận dùng trong sản xuất tàu thuốc lá. - Sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ), cói và vật liệu tết bện	1629
28.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
29.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
31.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
32.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
33.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
34.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
35.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
36.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
37.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
38.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
39.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
40.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
41.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
42.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
43.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
44.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
45.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
46.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
47.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322

48.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;	4932
49.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
50.	Đại lý du lịch	7911
51.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
52.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên. + Tư vấn du học	8560
53.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa;	4669
54.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
55.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản	4620
56.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
57.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
58.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
59.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
60.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
61.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
62.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
63.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
64.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
65.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến -Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, véc ni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,..	4663

66.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
67.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
68.	Điều hành tua du lịch	7912
69.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
70.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại -Bán buôn sắt, thép - Bán buôn đồng, chì, nhôm, kẽm và kim loại màu khác dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: thỏi, thanh, tấm, lá, dải, dạng hình.	4662
71.	Tái chế phế liệu	3830
72.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
73.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
74.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
75.	Xây dựng công trình điện	4221
76.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
77.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
78.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
79.	Đào tạo cao đẳng	8533
80.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
81.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng -Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) -Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
82.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
83.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
84.	Phá dỡ	4311
85.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
86.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ (Điều 45 Luật Chuyển giao công nghệ 2017)	7490
87.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
88.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
89.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593

90.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
91.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
92.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
93.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
94.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
95.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
96.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
97.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
98.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
99.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824

6. Vốn điều lệ: 9.750.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN THẢO	Thôn 1, Xã Đông Mỹ, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	585.000	5.850.000.000	60,000	011925578	
			Tổng số	585.000	5.850.000.000	60,000		
2	PHẠM VĂN HUY	Tổ 1, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	195.000	1.950.000.000	20,000	0350850000 38	
			Tổng số	195.000	1.950.000.000	20,000		
3	NGÔ VĂN DŨNG	Số 101 A4 Tổ 48 tập thể Đá Hoa An Dương, Phố An Dương, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	195.000	1.950.000.000	20,000	013446839	
			Tổng số	195.000	1.950.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: NGUYỄN VĂN THẢO

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc*

Sinh ngày: 07/04/1965

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 011925578

Ngày cấp: 02/12/2010

Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn 1, Xã Đông Mỹ, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn 1, Xã Đông Mỹ, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội